|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH**Số: /TT-BTC**DỰ THẢO****20/07/2016** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2016* |

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020**

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã;*

*Căn cứ Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020,*

# CHƯƠNG I

**QUY ĐỊNH CHUNG**

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về mức hỗ trợ và lập dự toán, thanh toán, quyết toán, kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; thành lập mới hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi chung là “HTX”).

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển HTX.

### Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Căn cứ vào lĩnh vực, địa bàn, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, trình độ phát triển của HTX và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (UBND) trình cấp có thẩm quyền quyết định Kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX, nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ cụ thể, đảm bảo không vượt quá phạm vi, mức hỗ trợ tối đa theo quy định tại Thông tư này.

2. Các nội dung chi chưa có quy định về mức chi thì thanh toán theo thực tế phát sinh (có hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ) nhưng phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí hỗ trợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Kinh phí thực hiện hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực, thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của HTX, phải được quản lý và sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng; cuối năm thực hiện quyết toán kinh phí đã sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

4. Các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, HTX tổ chức lại hoạt động không phải trả bất cứ khoản chi phí nào trong quá trình tiếp nhận hỗ trợ.

# CHƯƠNG II

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

## MỤC I

**HỖ TRỢ BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC HTX**

### Điều 4. Điều kiện, tiêu chí hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực HTX

Cán bộ quản lý và thành viên hợp tác xã được hợp tác xã cử đi bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ với chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác và nhu cầu của hợp tác xã (có văn bản đề nghị được hỗ trợ bồi dưỡng của hợp tác xã).

### Điều 5. Nội dung và mức hỗ trợ đối với cán bộ quản lý và thành viên của HTX

1. Hỗ trợ tiền vé tàu, xe đi và về (bao gồm cả vé đò, vé phà nếu có) bằng phương tiện giao thông công cộng (trừ máy bay) từ trụ sở chính của HTX đến cơ sở bồi dưỡng;

2. Hỗ trợ kinh phí mua giáo trình, tài liệu trực tiếp phục vụ chương trình khóa học (không bao gồm tài liệu tham khảo);

3. Đối với đối tượng là các chức danh thuộc HTX nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, nghề muối, ngoài các nội dung hỗ trợ tại khoản 1, khoản 2, Điều này, còn được hỗ trợ 50% chi phí ăn, ở theo mức đơn vị tổ chức lớp bồi dưỡng quy định nhưng không vượt quá mức chi công tác phí hiện hành do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định và phải bảo đảm trong phạm vi dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.

### Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ chi phí tổ chức, quản lý lớp bồi dưỡng nguồn nhân lực HTX

1. Thuê hội trường, phòng học

2. Chi nước uống cho học viên: tối đa 10.000 đồng/1 người/1 ngày.

3. Chi in chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng, văn phòng phẩm, thuê phương tiện, trang thiết bị phục vụ giảng dạy.

4. Thù lao giảng viên, báo cáo viên, phụ cấp tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, thuê phòng nghỉ cho giảng viên: Thực hiện theo mức chi quy định hiện hành tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

5. Chi tổ chức tham quan, khảo sát thực tế thuộc chương trình khóa học

Trường hợp theo yêu cầu của khóa bồi dưỡng có nội dung tổ chức tham quan, khảo sát, đơn vị tổ chức lớp bồi dưỡng được chi trả tiền thuê xe và các chi phí liên hệ để tổ chức tham quan, khảo sát cho học viên.

Các lớp bồi dưỡng theo chính sách hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực HTX có nội dung tham quan, khảo sát phải nằm trong Kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (cấp Bộ phê duyệt đối với Kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX của Bộ, UBND cấp tỉnh phê duyệt đối với Kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX của tỉnh).

6. Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập: Áp dụng mức chi biên soạn chương trình, giáo trình các môn học đối với các ngành đào tạo trung cấp chuyên nghiệp quy định tại Thông tư số 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính quy định về nội dung chi, mức chi xây dựng chương trình khung và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học đối với các ngành đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp.

**Điều 7. Hỗ trợ thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX**

1. Nội dung hỗ trợ: HTX có nhu cầu hỗ trợ về nhân lực có trình độ cao đẳng, đại học phù hợp với lĩnh vực hoạt động chính của HTX được hỗ trợ như sau:

a) Các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp được hỗ trợ một lần để thuê tối đa 03 lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên về làm việc có thời hạn tại HTX, thời hạn hỗ trợ không quá 36 tháng.

b) Các HTX không hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp được hỗ trợ một lần để thuê 01 lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên về làm việc có thời hạn tại HTX, thời hạn hỗ trợ không quá 36 tháng.

2. Mức hỗ trợ: Mức hỗ trợ tối đa cho một HTX bằng số lượng lao động được hỗ trợ x (nhân) lương tối thiểu vùng x (nhân) 36 tháng.

**MỤC II**

## HỖ TRỢ THÀNH LẬP MỚI HTX, TỔ CHỨC LẠI HOẠT ĐỘNG CỦA HTX

### Điều 8. Nội dung, điều kiện, tiêu chí hỗ trợ thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của HTX

### Nội dung, điều kiện, tiêu chí hỗ trợ thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của HTX thực hiện theo quy định tại Điểm d, khoản 1, Mục III, Điều 1, Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 9. Mức hỗ trợ thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của HTX**

1. Hỗ trợ kinh phí tổ chức các lớp tập huấn, cung cấp thông tin, tư vấn về quy định của pháp luật về HTX trước khi thành lập HTX cho sáng lập viên và thành viên HTX.

a) Chi tổ chức các lớp tập huấn tập trung:

- Thù lao giảng viên, báo cáo viên, phụ cấp tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, thuê phòng nghỉ cho giảng viên: Thực hiện theo mức chi quy định hiện hành tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

- Chi nước uống cho học viên, tối đa 10.000 đồng/1 người/ngày;

- Các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức lớp: theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ.

b) Chi thông tin tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về HTX: Theo hoá đơn, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị thành lập HTX

a) Chi in ấn các dự thảo: Phương án sản xuất, kinh doanh; Điều lệ HTX.

b) Chi tuyên truyền, vận động các thành viên tiềm năng gia nhập HTX theo mức khoán 25.000 đồng/thành viên có tiềm năng gia nhập nhưng tối đa không quá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)/HTX dự kiến thành lập.

c) Thuê hội trường.

d) Chi nước uống: tối đa 10.000 đồng/1 người tham dự hội nghị.

3. Hỗ trợ kinh phí tư vấn xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh, hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động của HTX.

a) Đối với hướng dẫn viên, cộng tác viên không phải là cán bộ, công chức:

- Thù lao: 15.000 đồng/1 giờ hướng dẫn trực tiếp;

- Chi phí đi lại: tối đa 15.000 đồng/1 ngày trong trường hợp đi, về trong ngày. Trường hợp đi tư vấn ở xa, phải nghỉ lại thì được thanh toán chế độ công tác phí như đối với cán bộ công chức đi công tác theo quy định;

b) Đối với cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ tư vấn:

 Bồi dưỡng: 30.000 đồng - 70.000 đồng/1 buổi hướng dẫn trực tiếp (1 buổi tính bằng 4 giờ làm việc).

4. Chi tư vấn thực hiện các thủ tục tổ chức lại hoạt động của HTX theo Luật HTX năm 2012

a) Trường hợp đăng ký thay đổi theo quy định của Luật HTX thì HTX được hưởng các chính sách hỗ trợ như đối với chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX quy định tại khoản 2, Điều này.

b) Trường hợp đăng ký do tiến hành sáp nhập, hợp nhất, chia, tách HTX, liên hiệp HTX thì Nhà nước hỗ trợ 50% kinh phí như đối với thành lập mới HTX theo quy định tại khoản 2 Điều này.

**MỤC III**

**LẬP DỰ TOÁN, CHẤP HÀNH VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ**

**Điều 10. Lập kế hoạch và dự toán kinh phí**

 1. Đối với nhiệm vụ thuộc ngân sách địa phương

a) Vào thời điểm xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch kinh phí hỗ trợ cho HTX theo định hướng định hướng phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX và dự toán kinh phí ngân sách hỗ trợ gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp trong báo cáo ngân sách của địa phương, trình UBND tỉnh phê duyệt, gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 6 của năm trước năm kế hoạch để tổng hợp chung dự toán kinh phí ngân sách hỗ trợ phát triển HTX trên phạm vi toàn quốc.

2. Đối với nhiệm vụ thuộc ngân sách trung ương

 Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp nhu cầu kế hoạch kinh phí trợ giúp đào tạo cho HTX của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức hiệp hội trong tháng 7 của năm trước năm kế hoạch, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội quyết định đối với phần kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ phát triển HTX.

**Điều 11. Phân bổ và giao dự toán kinh phí**

1. Đối với ngân sách Trung ương:

Căn cứ dự toán ngân sách Trung ương bố trí hỗ trợ phát triển HTX được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với Bộ Tài chính để ban hành văn bản thông báo kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX và kinh phí ngân sách hỗ trợ cho từng Bộ, ngành, tổ chức.

2. Đối với ngân sách địa phương

Căn cứ dự toán ngân sách địa phương và thông báo kinh phí của Ngân sách trung ương hỗ trợ hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính trình UBND tỉnh quyết định giao kế hoạch hỗ trợ phát triển HTX và kinh phí ngân sách hỗ trợ cho các đơn vị được giao nhiệm vụ hỗ trợ phát triển HTX theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 12. Tạm ứng kinh phí**

HTX được tạm ứng kinh phí hỗ trợ đối với các nội dung hỗ trợ trực tiếp cho HTX, mức tạm ứng không quá 50% tổng kinh phí được hỗ trợ.

Thủ tục tạm ứng kinh phí, Hồ sơ đề nghị tạm ứng thực hiện theo quy định hiện hành về tạm ứng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

**Điều 13. Quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí**

1. Việc quyết toán kinh phí hỗ trợ Hợp tác xã thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

2. Các khoản kinh phí còn dư (nếu có) phải hoàn trả lại ngân sách nhà nước, trường hợp có nhu cầu sử dụng phải báo cáo Bộ Tài chính xem xét xử lý theo quy định.

**Điều 14. Nguồn kinh phí**

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của HTX: Ngân sách trung ương hỗ trợ 100% kinh phí bằng hình thức bổ sung có mục tiêu để các địa phương thực hiện.

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ thành lập mới HTX, đăng ký thay đổi theo quy định của Luật HTX: ngân sách địa phương hỗ trợ 100%.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ tổ chức lại hoạt động của HTX: ngân sách địa phương hỗ trợ 50%, phần kinh phí còn lại do HTX tự trang trải từ nguồn của HTX hoặc huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

**CHƯƠNG III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15.** **Công tác báo cáo, kiểm tra, giám sát**

1. Công tác báo cáo:

Hàng năm, các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan và Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm báo cáo đánh giá tình hình thực hiện công tác hỗ trợ phát triển HTX theo Thông tư này, gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15/11 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

a) Đối với nhiệm vụ chi thuộc ngân sách địa phương: UBND cấp tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện giám sát, định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn.

b) Đối với nhiệm vụ chi thuộc ngân sách trung ương: Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện của các đơn vị được giao kế hoạch trợ.

**Điều 16. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày … tháng … năm 2016.

2. Trường hợp các mức chi tại các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung bởi văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các HTX phản ánh về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ; các Phó TTgCP;- Văn phòng TW và các Ban của Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước;-Văn phòng Chính phủ;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Toà án nhân dân tối cao;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- Kiểm toán Nhà nước;- Cơ quan TW của các đoàn thể;- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW; - Sở Tài chính, Sở NN&PTNT, Kho bạc Nhà nước;các tỉnh, TP trực thuộc TW;- Liên minh HTX VN, các tỉnh, TP trực thuộc TW;- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;- Công báo;- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;- Lưu: VT, Cục TCDN. | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNG****Trần Văn Hiếu** |